

Bản án số: 19/2018/HSST

Ngày: 26-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Ngọc Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Long** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/HSST ngày 16/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/HSST-QĐ ngày 19/01/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Thị Ch** - sinh năm 1965. Đăng ký hộ khẩu: Số 726 Lê Thanh N, phường Hải T, thành phố H. Cư trú: Khu dân cư Hà Hải, khu 10, phường Hải T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10. Con ông Đoàn Văn B (đã chết); con bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1925. Gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ hai; Có chồng là Nguyễn Văn M, sinh năm 1964; có 03 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1994. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2017 đến ngày 29/12/2017. Hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 18 ngày 29/12/2017 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Xã Ngô Q, huyện Thanh M, tỉnh Hải Dương; vắng mặt tại phiên tòa không có lý do

2. Anh Lò Văn Th, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Xã Thanh L, huyện Văn Ch, tỉnh Yên Bái; vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Thị Ch hàng ngày bán xổ số tại vỉa hè khu dân cư Hà Hải đường Thanh Niên thuộc khu 10, P. Hải T, thành phố H. Ngày 27/12/2017 bị cáo bán số lô, số đề trái phép với hình thức ghi các số lô, số đề vào mảnh giấy gọi là tích kê, tự qui định người mua số đề với số tiền từ 1.000đ trở lên nếu trúng sẽ được số tiền gấp 60 lần số tiền người mua bỏ ra (60.000đ) khi số đề mua trùng với hai số cuối cùng giải đặc biệt của xổ số kiến thiết Miền Bắc; Số lô theo số điểm, mỗi điểm tương đương với số tiền 20.000đ, nếu trúng 1 lần sẽ nhân lên là 56.000đ (nếu trúng nhiều giải thì nhân lên tương ứng); Số đề 3 càng (tức là 3 số cuối giải đặc biệt của xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày), cụ thể mua 1.000đ nếu trúng sẽ được 400.000đ. Nếu người mua không trúng thì Ch được hưởng số tiền mà người mua bỏ ra mua số lô, số đề của Ch.

Khoảng 17h50' ngày 27/12/2017, khi Nguyễn Văn Qu đến gặp và mua trái phép của Ch số lô, số đề tổng số tiền là 3.700.000 đồng (gồm số lô 00 x 100 điểm = 2.000.000đ; số lô 77 x 50 điểm = 1.000.000đ; số đề 00 x 500.000đ = 500.000đ; số đề 100 x 200.000đ = 200.000đ). Tiếp sau đó anh Lò Văn Th cũng đến gặp Ch và mua số lô, số đề là 2.000.000 đồng (gồm số 00, 77, 86, 68, 34, 43 x 15 điểm = 90đ, thành tiền là 90 x 20.000đ = 1.800.000đ; số đề 00, 77 x 100.000đ = 200.000đ). Khi Ch và Th đang giao nhận tiền và tích kê với nhau thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 bút bi vỏ nhựa màu xanh, 01 tờ giấy than, 02 tờ tích kê có ghi các số lô, số đề bằng mực bút bi màu xanh, 02 tờ tích kê có in các số lô, số đề bằng mực giấy than và số tiền 5.700.000 đồng.

Về vật chứng: 01 bút bi vỏ nhựa màu xanh và 01 tờ giấy than hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố H; 04 tờ tích kê hiện đang quản lý trong hồ sơ vụ án; số tiền 5.700.000 đồng hiện đang được gửi vào tài khoản của Công an thành phố H tại Kho bạc nhà nước tỉnh Hải Dương chờ xử lý theo quy định.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 25/VKS ngày 15/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Đoàn Thị Ch về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 BLHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Tòa án: *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Đoàn Thị Ch phạm tội: Đánh bạc; *Về hình phạt*: Áp dụng khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 35 BLHS. Xử phạt tiền bị cáo

Đoàn Thị Ch từ 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đến 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 5.700.000đ; Tiêu hủy 01 bút bi vỏ nhựa màu xanh và 01 tờ giấy than; Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 04 tờ tích kê ghi các số tự nhiên là số lô, số đề thu giữ được của bị cáo Ch, anh Qu và anh Th.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố là chính xác và đề nghị Tòa án xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận thấy như sau: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17h50' ngày 27/12/2017, tại vỉa hè khu dân cư Hà Hải đường Thanh Niên thuộc khu 10, P. Hải T, thành phố H, Đoàn Thị Ch đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép cho anh Nguyễn Văn Qu với số tiền 3.700.000 đồng và anh Lò Văn Th với số tiền 2.000.000 đồng thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 5.700.000đ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trật tự quản lý Nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi vẫn cố ý thực hiện. Hành vi bán số lô, số đề của bị cáo cho anh Qu, anh Th với tổng số tiền là 5.700.000đ đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự. Không có tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, lần đầu phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm

nhẹ “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”. Đó là những tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 (nay là điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017). Tòa án sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Căn cứ vào quy định của BLHS, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Tòa án thấy bị cáo Ch có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy, căn cứ vào quy định tại khoản 1, 3 Điều 35 BLHS, xử phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị xử phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 32 BLHS.

Về vật chứng: Số tiền 5.700.000đ là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 bút bi vỏ nhựa màu xanh và 01 tờ giấy than không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 04 tờ tích kê ghi các số tự nhiên là số lô, số đề thu giữ được của bị cáo Ch, anh Qu và anh Th.

Đối với anh Nguyễn Văn Qu và anh Lò Văn Th là người mua số lô, số đề của Đoàn Thị Ch nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ.

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Thị Ch phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 35 BLHS.

Xử phạt tiền bị cáo Đoàn Thị Ch số tiền **10.000.000đ (Mười triệu đồng)** sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải nộp số tiền trên một lần trong thời hạn 01 tháng kể từ thời điểm bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tiêu hủy 01 (một) bút bi vỏ màu xanh và 01 (một) tờ giấy than (niêm phong trong phong bì kín);

+ Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 5.700.000đ (*Năm triệu bảy trăm ngàn đồng*) đựng trong bì thư dán kín (niêm phong số 106), (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H ngày 15/01/2018*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo bị cáo Ch phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/01/2018)/.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố H;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPTA.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên